TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 47/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 01/11/2019
Về việc: "Ly hôn, nuôi con, cấp dưỡng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ- TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hương**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Quang Thìn**
Ông Đồng Văn Hóa

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Đào Thị Quỳnh Nga** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa*: Ông **Tạ Văn Phú** – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 267/2019/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2019 về việc "*Ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/9/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 15/2019/QĐST-HNGĐ ngày 14/10/2019, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn: Chị Dương Thị L, sinh năm 1993 (có mặt)
Địa chỉ: Số 18, tổ 12, ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh B.
*Bị đơn: Anh Vũ Khắc H, sinh năm 1985 (vắng mặt)
Địa chỉ: Nhà trọ N, tổ 31, ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Dương Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị L và anh Vũ Khắc H chung sống với nhau một cách tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Th, tỉnh B vào năm 2012. Trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H ham chơi, cờ bạc, không lo làm ăn dẫn đến nợ nần và mâu thuẫn xảy ra thường xuyên, anh H có hành vi đánh đập chị L, sự việc đã được Công an xã T can thiệp vài lần. Chị L đã nhiều lần khuyên can và tha thứ cho anh H nhiều lần nhưng không thay đổi làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Hiện tại, hai người đã sống ly thân được khoảng 01 năm trở lại đây. Chị L xác định tình cảm dành cho anh H đã hết nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Vũ Khắc H.

Về con chung: Có 02 con chung tên là Vũ Dương Trung K, sinh ngày 13/12/2013 và Vũ Dương Việt C, sinh ngày 15/5/2015. Chị L có yêu cầu được nuôi 02 con chung và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000đồng/01 con cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và các vấn đề khác: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra không có yêu cầu nào khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Vũ Khắc H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Khắc H và chị Dương Thị L chung sống với nhau một cách tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thái Hưng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình vào năm 2012. Vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau, không có tiếng nói chung, không tôn trọng lẫn nhau. Anh H thừa nhận có chơi bời, cờ bạc dẫn đến nợ nần nên vợ chồng hay cãi nhau và anh H thừa nhận có đánh chị L. Anh H xác định tình cảm giành cho chị L vẫn còn nên trước yêu cầu ly hôn của chị L thì anh H không đồng ý.

Về con chung: Có 02 con chung tên là Vũ Dương Trung K, sinh ngày 13/12/2013 và Vũ Dương Việt C, sinh ngày 15/5/2015. Trường hợp ly hôn, anh H đồng ý giao 02 con chung cho chị L trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành và đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng/01 con cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra không có yêu cầu nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự có ý kiến như sau:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng và đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Dương Thị L đối với anh Vũ Khắc H;

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Đề nghị Hội đồng xét xử giao 02 cháu Vũ Dương Trung K và Vũ Dương Việt C cho chị L trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị L và anh H về việc anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng/01 con cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi

Về tài sản chung và các vấn đề khác không xem xét do không có yêu cầu.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của các bên đương sự, kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1.Về quan hệ pháp luật: Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn chị Dương Thị L yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con với anh Vũ Khắc H, các vấn đề khác không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, đây là vụ án "Ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con" được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

2. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn là anh Vũ Khắc H đăng ký tạm trú tại ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh B, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì đây là vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã giao Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho nguyên đơn, bị đơn hợp L nhưng anh H vắng mặt không có lý do, do vậy cần áp dụng Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Vũ Khắc H.

-Yêu cầu của đương sự:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị L và anh Vũ Khắc H chung sống với nhau một cách tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Th, tỉnh B vào năm 2012. Xét thấy, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Trong quá trình chung sống, xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do cả hai không có sự cảm thông chia sẻ những khó khăn xảy ra trong cuộc sống gia đình, không đồng nhất quan điểm sống; không tìm được tiếng nói chung. Anh H không tu chí làm ăn, cờ bạc dẫn đến nợ nần, kinh tế gia đình khó khăn, đây là nguyên nhân sâu xa dẫn đến mâu thuẫn, tình cảm bị rạn nứt làm cho cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Chị L và anh H cũng không tìm được cách giải quyết những mâu thuẫn phát sinh nên từ chỗ ly thân dẫn đến ly hôn. Tại bản tự khai và biên bản hòa giải, anh H xác định tình cảm giành cho chị L vẫn còn và mong muốn đoàn tụ gia đình. Tòa án cũng đã tạo điều kiện để hòa giải nhiều lần nhằm hàn gắn tình cảm giữa họ nhưng anh H cố tình không đến, điều đó chứng tỏ anh H không có thiện chí đoàn tụ cùng chị L như lời anh H đã trình bày.

Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã giải thích cho chị Dương Thị L biết về hậu quả của việc ly hôn nhưng chị L chị L xác định không còn tình cảm với anh H nữa và K quyết xin ly hôn. Điều này chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị L và anh H đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc chị L xin được ly hôn với anh Vũ Khắc H là có cơ sở được chấp nhận. Do vậy, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 tuyên xử cho chị Dương Thị L được ly hôn với anh Vũ Khắc H là phù hợp.

[2] Về con chung: Xét yêu cầu xin được trực tiếp nuôi 02 con chung là Vũ Dương Trung K, sinh ngày 13/12/2013 và Vũ Dương Việt C, sinh ngày 15/5/2015 là có cơ sở và được chấp nhận bởi lẽ: hiện tại các cháu đang sinh sống cùng với chị L. Mặt khác, tại biên bản tự khai và hòa giải (BL 25) anh H đồng ý giao 02 con chung cho chị L trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành và phù hợp với nguyện vọng của hai cháu. Do đó, cần giao 02 cháu cho L trực tiếp, chăm nom nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L yêu cầu anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng là 2.000.000 đồng/01 con, cho đến khi 02 con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Tại bản tự khai, biên bản hòa giải anh H đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng/01 con cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi (BL 25). Đây là ý chí tự nguyện của anh H về việc cấp dưỡng nuôi con nên cần ghi nhận.

[3] Về tài sản chung và các vấn đề khác: Các bên đương sự không yêu cầu nên không đặt ra vấn đề xem xét, giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân sơ thẩm các bên phải nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Tuyên xử cho chị Dương Thị L được ly hôn với anh Vũ Khắc H.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao cho chị Dương Thị L trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng cháu Vũ Dương Trung K, sinh ngày 13/12/2013 và Vũ Dương Việt C, sinh ngày 15/5/2015. cho đến khi trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này

3. *Về cấp dưỡng nuôi con:* Anh Vũ Khắc H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng/01 con. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11/2019 cho đến khi cháu cháu K và cháu C trưởng thành đủ 18 tuổi.

4.Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn Dương Thị L phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0011085 ngày 31/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Án phí cấp dưỡng nuôi con: Bị đơn Vũ Khắc H phải nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng)

Báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Phước;
-VKSND huyện Đồng Phú;
-THA huyện Đồng Phú;
-UBND xã ... (Cqđkh);
-Các đương sự;
-Lưu.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương